

1

NHỮNG CHỦ NHẬT BUỒN CHÁN, CHÀNG ICARUS, VÀ BẢNG CỬU CHƯƠNG

Vào mùa đông, Chủ nhật là chán nhất tuần. Tôi cứ thắc mắc, chẳng biết trên thế giới có đứa trẻ nào cũng chán ngán như tôi và chị Myrto không, nhất là tầm chiều, trời chónng tối, tụi tôi phải ru rú trong nhà, chẳng biết làm gì cho hết ngày. Từ sáng, hai chị em đã chơi đùa, rồi cãi cọ, rồi làm hòa. Tụi tôi cũng đọc sách, tôi đọc cuốn *David Copperfield*, còn chị Myrto đọc truyện của Jack London. Đến sập tối thì chẳng còn gì, tuyệt nhiên chẳng còn gì mà làm.

Bố mẹ thì, như mọi tối Chủ nhật, qua nhà ông Pericles, giám đốc ngân hàng mà bố làm việc, để chơi bài. Bà Despina – em gái của ông nội – thì đi thăm bạn bè. Còn chị giúp việc Stamatina được nghỉ. Thế là, như mọi tối Chủ nhật, chỉ còn ông nội và hai đứa tôi ở nhà. Hôm nào trời đẹp, ông dẫn tụi tôi đi dạo, nhưng chập tối là phải về. Và lúc ấy, nỗi chán chường bắt đầu. Ông thường tự nhốt mình trong phòng làm việc với

hàng chồng “cổ thư” của ông – cách chị em tôi gọi mấy cuốn sách viết toàn bằng tiếng Hy Lạp cổ, chẳng giống tiếng Hy Lạp hiện đại chút nào.

Thế là hai đứa tôi trèo lên hiên kính, nhìn ra biển. Ngoài kia, gió bão găm gào, sóng xô ghềnh đá, nước bắn tóe lên mặt kính, để lại những vệt chảy dài hết như nước mắt. Tụi tôi bèn nghĩ ra những câu chuyện buồn thảm nhất có thể, như *Cái chết của bố* hay *Ông bố dượng độc ác hơn cả bố dượng của David Copperfield*.

Rồi tụi tôi giả vờ rằng ông nội là kẻ hành khất, và mình là hai đứa cháu ăn mặc rách rưới, theo ông lang thang trong gió buốt, gõ cửa từng nhà để cầu xin mấy mẩu bánh mì. Nhưng Chủ nhật này chán tới nỗi chị Myrto bảo *Ông nội ăn mày* là câu chuyện ngớ ngẩn nhất tụi tôi từng bịa.

Hai đứa hồn dỗi, ngồi lì ra. Sau đó, mỗi đứa chọn một ô kính, rồi thi xem ô nào có nhiều giọt nước chảy nhất. Vì tôi thắng tất cả các hiệp, chị Myrto bèn bảo trò này là trò ngốc xít nhất tụi tôi từng chơi.

Thế là tôi nói:

“Hay mình kể chuyện về con mèo rừng đi, chị?”

Tôi vừa thốt thành lời thì lập tức hối hận, bèn nín bặt.

“Melia, em dở hơi hả? Chị cạn lời với em.” Chị Myrto gắt. “Em đúng là đồ tự phụ, em tưởng em đủ trình độ để kể chuyện về con mèo rừng à!”

Chắc chị nói đúng. Chỉ anh họ Niko của tụi tôi có thể kể chuyện tuyệt hay về con mèo rừng – con thú da thuộc, nhồi bông, bày trong tủ kính ở phòng khách lớn. Anh Niko đang học chuyên ngành Hóa ở trường đại học tại Athens. Mỗi mùa hè, anh đều qua nhà tôi chơi, rồi cùng chị em tôi về quê. Anh say sưa kể về các chuyến phiêu lưu của con mèo rừng, không chỉ cho chị em tôi mà cho tất cả đám trẻ.

Tất nhiên, bà Despina cũng hay kể chuyện chồng bà đã giết con mèo rừng ấy vì nó can tội bơi từ bờ biển Thổ Nhĩ Kỳ sang bắt cừu trên đảo. Nhưng đó là chuyện người lớn, trẻ con chẳng đứa nào tin. Tụi tôi chỉ tin câu chuyện kì diệu bất tận về con mèo rừng trong tủ kính mà năm nào anh Niko cũng nối tiếp từ đoạn năm trước tạm ngưng.

Trời dần tối thẫm, đến mức chẳng còn thấy rõ biển hay sóng. Chỉ nghe to tướng một tiếng *ầm!*, rồi những giọt lệ bất chợt tràn khắp mặt kính.

Con đường ngoài kia vắng tanh.

Tôi tưởng tượng rằng cả hòn đảo bỏ hoang, dân trong thị trấn và làng mạc đều đã rời đến nơi xa xôi nào đó, chỉ còn nhón cái hiên kính này cùng hai đứa tụi tôi trôi nổi giữa biển khơi đầy bọt sóng.

“Em không biết ngại hả?” Chị Myrto lặp lại.

Tôi nhận ra, dù khơi mào cãi cọ, chị nói thế chỉ để có cơ bắt chuyện với tôi. Tôi cũng đang tìm cơ ngồi gần chị hơn, vì ngoài trời tối quá, tôi hơi sợ.

Chính lúc đó, tụi tôi nghe thấy những câu thần chú ngân nga: *Pa, vou, ga, de, ke, zo, ni...*

Là ông nội.

Mỗi lần đọc sách xong, ông thường ngâm mấy âm kì lạ của thứ tiếng gọi là Byzantine. Thỉnh thoảng, muốn ra vẻ với đám bạn, tôi và chị Myrto lại bập bẹ thứ tiếng ấy. Một đứa nói: *Pa, vou, ga...* Đứa kia đáp: *De, ke, zo, ni*. Khi đám bạn hỏi: *Chị em cậu nói gì thế?* thì tụi tôi hếch mũi: *Không hiểu hả? Tiếng Byzantine đấy.*

Ông nội bước ra hiên, dắt tụi tôi vào bếp. Ông bóc hạt óc chó, rưới mật ong cho hai đứa ăn. Đến lần thứ ba chị Myrto xin thêm hạt óc chó, ông cười:

“Myrto à, cháu thích gì hơn, thêm hạt óc chó, hay ông kể chuyện thần thoại?”

“Tất nhiên là cháu muốn thêm hạt óc chó.” Chị trả lời. “Thần thoại thì có ăn được đâu.”

Ông nội thật kì lạ! Ông chẳng giống ông của những đứa trẻ khác chút nào. Ông rất cao, như cây bách, lưng không hề còng, đi lại phăm phăm, chẳng cần chống gậy. Dân đảo gọi ông là *bác hiền triết*.

Ông thuộc lòng sử thi *Iliad* và *Odyssey* của Homer. Ông chẳng bao giờ kể chuyện cổ tích về rồng hay hoàng tử, mà chỉ kể thần thoại Hy Lạp về các vị thần cổ và anh hùng xưa. Có lúc, tôi tưởng rằng ông là người Hy Lạp cổ đại. Nhưng tôi

chẳng bao giờ dám nói thành lời, dù là với chị Myrto, vì thế nào chị ấy cũng bảo: *Vớ vẩn!*

“Thế bây giờ các cháu muốn làm gì?” Ông hỏi khi thấy tụi tôi ăn xong.

Tụi tôi không đáp, vì nếu bảo ông là muốn cùng ông chơi lô tô thì ông sẽ nói: *Để ông kể thần thoại cho mà nghe. Lô tô thì chơi với Stamatina cũng được.*

“Nào, để ông kể chuyện...” Ông nói, rồi bắt đầu kể *Daedalus* và *Icarus*. “... Và thế là chàng *Icarus*,” ông kết thúc, “bay bổng như chim trên đôi cánh cha làm cho chàng. Nhưng chàng trót bay quá cao, quá sát Mặt Trời, thế là sáp ong dùng để dính cánh chảy tan. Chàng rơi xuống biển. Vùng biển chàng ngã xuống từ đó mang tên *Icaria*...”

Đảo nhà tôi nằm trong biển *Icaria*. Dù là đảo lớn của Hy Lạp, có thị trấn và rải rác làng mạc, nhưng trên quả địa cầu, nó nhỏ li ti. Ngoài kia còn nhiều đảo khác, rồi đến đất liền Hy Lạp, xa hơn là các nước láng giềng.

Ôi, tuyệt làm sao nếu lưng mọc đôi cánh để bay xa! Giả sử, một Chủ nhật buồn chán nào đó, tôi nghĩ: *Mình sẽ gắn cánh rồi bay một vòng sang Nhật Bản, Trung Quốc, hay châu Phi, để xem bọn trẻ con ở đó có chán Chủ nhật như mình không.* Và tôi liền biết được lũ chúng nó có nhảy lò cò, chơi lia sỏi hay nhảy dây giống tôi không.

“Ông ơi, ông nghĩ con người có thể đeo cánh mà bay không ạ?” Tôi hỏi.

“Vớ vẩn!” Ông chưa kịp đáp thì chị Myrto đã chen ngang.

Ông không để chị nói tiếp. Ông bảo:

“Điều đó hoàn toàn có thể, trong năm mươi, hay một trăm năm nữa. Bây giờ là tháng Giêng năm 1936. Đến tháng Giêng năm 1986, chắc con người đã có thể bay sát Mặt Trời mà cánh không tan chảy như chàng *Icarus*.”

“Oài, thế từ giờ đến lúc đó, bọn cháu biết làm gì?” Chị Myrto kêu ca. “Lúc ấy thì bọn cháu già khú đế, còn bay lượn gì nổi?”

Ông nội nói:

“Nếu ai cũng nghĩ như cháu thì chẳng có điều gì mới được phát minh. Các nhà khoa học sẽ bảo: *Tại sao phải vất vả làm cái này cái kia, đến lúc thành công thì chúng ta đã già khuy, thậm chí xuống lỗ rồi.* Nhưng, Myrto thân mến ơi,” ông nói tiếp, “các nhà khoa học lao động vì nhân loại chứ không chỉ nghĩ cho bản thân. Dù họ không còn sống thì tên tuổi họ vẫn bất tử.”

“Cháu nghĩ cháu muốn làm nhà phát minh.” Chị Myrto nói.

“Nếu tất cả nhà phát minh đều không thuộc bảng cửu chương giống cháu,” ông đáp, “thì chẳng có thứ gì được phát minh trên đời.”

Tụi tôi không ngờ Chủ nhật ấy lại kết thúc tẻ thế. Ông nội bảo chị Myrto đọc bảng nhân bảy, và chị, như thể cố tình, đọc sai toét. Chị nói bảy nhân tám bằng bốn mươi sáu, còn ông

khẳng định là năm mươi sáu, thế mà chị khẳng khẳng là bốn mươi sáu, đến nỗi ông phát cáu.

“Nếu cháu không thuộc bảng cửu chương, xuôi ngược rành rẽ, thì cháu sẽ chẳng bao giờ vào được trường nào tử tế.” Ông nghiêm giọng, rồi bắt tội tôi đi ngủ.

Chị em tôi không đến trường. Ông nội dạy tội tôi tại nhà. Mỗi năm, tội tôi tham gia thi với tư cách thí sinh tự do, thi đỗ thì được lên lớp. Bố mẹ không muốn gửi tội tôi tới học trường công, vì ông nội bảo lớp đông học sinh quá, có khi cả kì chẳng được gọi trả bài lần nào. Ở thị trấn có trường tư của thầy Karanasis, nhưng bố bảo: *Ngân sách nhà mình không kham nổi.*

Lúc hai chị em nằm trên giường, chị Myrto bắt đầu trách móc tôi, rằng tất cả là tại tôi, ai bảo tôi hỏi ông rằng liệu con người có thể bay không. Giá mà tôi biết trước muốn bay thì phải xuôi ngược thông thạo bảng cửu chương, ông đâu có bắt chị đọc bảng nhân bảy rồi nổi cáu?

Liệu có Chủ nhật nào suôn sẻ không nhỉ? Nếu đi học, hẳn tội tôi sẽ thích Chủ nhật, vì được nghỉ mà. Còn giờ thì...

“Ôi, giá chị em mình được đến trường!” Tôi hét lên.

Chị Myrto trằm chằm, giả vờ không nghe thấy.

Thế là tôi gào lớn hơn:

“*Ef-po? Li-po?*”

“*Li-po, li-po.*” Chị miễn cưỡng đáp, vẫn trằm chằm.

Đó không phải tiếng Byzantine, mà là ngôn ngữ riêng chỉ hai chị em hiểu. *Ef-po* là *rất vui*. *Li-po* là *rất buồn*. Nếu tối nào một đứa không hỏi đứa kia thì hai đứa chẳng thể ngủ ngon. Không hiểu sao, gần như Chủ nhật nào, tội tôi cũng trả lời: *Li-po, li-po.*

Nếu bây giờ tôi có đôi cánh như chàng Icarus, tôi sẽ bay khắp thế giới và hỏi tất cả trẻ em trên đời: *Ef-po? Li-po?*

2

THỨ NĂM, CON MÈO RỪNG, ĐỨC GIÁM MỤC, VÀ ÔNG AMSTRADAM PIKIPIKIRAM

Nếu Chủ nhật là chán nhất, thì thứ Năm lại vui nhất. Mỗi thứ Năm, bà Despina sẽ tiếp khách. Phòng khách lớn đóng kín suốt tuần, không ai bén mảng, hôm ấy mở ra. Thế là, vào thứ Năm, chị em tôi có thể ngắm con mèo rừng nhồi bông trong tủ kính đặt giữa phòng.

Khi tụi tôi còn nhỏ, bà Despina thường dọa: *Nếu hai đứa làm vỡ cái gì, ta sẽ nhét hai đứa vào tủ kính, cho đứng chung với con mèo rừng!*

Hồi đó, tụi tôi còn bé, dễ bị hù, nên hãi lắm. Nhưng giờ, dù tụi tôi năn nỉ ỉ ỏi nhờ bà mở khóa tủ để chui vào, bà chẳng chịu.

Tôi muốn bà mở tủ để được chạm vào con mèo rừng và nhìn mắt nó ở khoảng cách thật gần. Đôi mắt nó lạ cực kì. Một bên màu đen, còn bên kia xanh như bầu trời!

Bà Despina khẳng định mắt con mèo rừng bằng thủy tinh, và người thợ nhồi bông lỡ gắn nhầm hai hạt khác nhau. Bà nói thế vì bà không biết câu chuyện tuyệt vời mà anh Niko đã kể.

* * *

Ngày xưa ngày xưa, trong khu rừng nọ, có con mèo rừng kia (chính là con mèo trong tủ kính), một bên mắt đen láy và một bên mắt xanh biếc. Nay nó mở mắt xanh, mắt đen nhắm tịt. Mai nó mở mắt đen, mắt xanh nhắm nghiền. Khi mắt xanh mở, nó hiền hòa như mèo nhà, giúp đỡ người lớn, chăm sóc trẻ em và chơi cùng động vật nhỏ trong rừng. Nhưng khi mắt đen mở, nó rất phá bĩnh loài người, muông thú thì vội vã chạy trốn hoặc chui tọt vào hang khi nghe tiếng bước chân nó.

* * *

Chị Stamatina hứa rằng đến ngày tổng vệ sinh, lúc dọn dẹp nhà cửa trước khi về quê, chị sẽ xin bà Despina đưa chìa khóa tủ kính và phui bụi thật kĩ càng, rồi cho chị em tôi ngắm con mèo rừng ở khoảng cách gần. Khi ấy, tụi tôi tha hồ có chuyện để kể với lũ trẻ ở quê, rằng tôi đã tận tay chạm, tận mắt nhìn, và biết đôi mắt mèo rừng là thủy tinh hay mắt thật.

Đã mười bốn ngày tròn tụi tôi chưa được thấy con mèo rừng. Thứ Năm tuần trước tôi bị ốm, thế là chẳng được xuống xem bà Despina tiếp khách.